

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2020/HSST

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hiền.

Ông Đặng Quang Hoạch.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **138/2020/TLST-HS** ngày **02/6/2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **123/2020/QĐXXST-HS** ngày **09/6/2020**, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Châu T, sinh năm: 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 50/1, khu 3, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1973 và bà Võ Thị Kim T, sinh năm: 1974. Chung sống như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Nguyễn Nghi M, sinh năm: 1991 và có một con sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 25/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 05/7/2019 đã chấp hành xong.

Bị bắt ngày 27/02/2020.

2. Lê Minh Đ, sinh năm: 1992 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật

Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông Lê Minh T, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1966. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm: 1995, có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và giam giữ ngày 31/3/2020 theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để điều tra về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Người làm chứng: Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: 50/1, khu 3, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(các bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/02/2020 Huỳnh Châu T (là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017) điều khiển xe mô tô biển số 60H1-263.05 đến gặp Lê Minh H tại xã Đồi 61, huyện Trảng Bom để nhờ H đi mua ma túy giúp thì H đồng ý. Sau đó T đưa cho H 3.000.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô chở H đến nhà của Lê Minh Đ (em ruột H) tại khu phố 1, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Khi gặp Đ thì H đưa cho Đ 3.000.000 đồng và nói tiền của T nhờ Đ mua ma túy giúp, Đ cầm tiền và đón xe ôm đến khu vực nhà thờ Bùi Chu, ngã ba Trị An, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom gặp người đàn ông tên Tân (không rõ lai lịch nhân thân) hỏi mua ma túy. Sau khi mua được 01 gói ma túy, Đ đem ma túy về đưa cho T, T lấy ma túy ra sử dụng cùng với H và Đ (dụng cụ sử dụng ma túy là của Đ), T nhờ Đ chia số ma túy mua được ra làm nhiều gói nhỏ để dễ sử dụng nên Đ chia được 07 gói ma túy và không chia tiếp, số ma túy còn lại T tiếp tục chia ra nhiều gói nhỏ. Trong lúc sử dụng ma túy tại nhà của Đ thì H nói T đưa cho H 300.000 đồng để trả công cho Đ đã mua ma túy giúp cho T, nhưng sau đó H đưa cho Đ 200.000 đồng và H lấy 100.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 27/02/2020 ông Huỳnh Văn T (là bố ruột T) thấy T có biểu hiện sử dụng ma túy nên đã trình báo Công an xã Bàu Hàm đến giải quyết. Lực lượng Công an xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom đã mời T về trụ sở làm việc, qua khám xét phát hiện T đang cất giấu 13 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng trong túi quần của T, T khai nhận đó là ma túy cất giấu để sử dụng nên Công an xã Bàu Hàm đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 395/KLGD-PC09 ngày 04/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

01 phong bì được niêm phong vẫn còn nguyên vẹn, trên phong bì có chữ ký ghi họ tên Huỳnh Châu T và hình dấu tròn màu đỏ Công an xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Sau khi mở niêm phong, bên trong phong bì có 13 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M). Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,1656 gam, loại: Mathamphetamine.

Tại cáo trạng số 160/CT-VKS-TB ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Huỳnh Châu T và Lê Minh Đ về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng thu giữ:

Đối với 01 phong bì (đã niêm phong) bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án bị nghiêm cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng bị can Huỳnh Châu T cho Lê Minh Đ, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung công.

Đối với đối tượng tên Tân đã bán ma túy cho Lê Minh Đ, do chưa xác định được lai lịch nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ có cơ sở xử lý sau.

Đối với hành vi Lê Minh H giúp sức cho Huỳnh Châu T mua ma túy sử dụng, do hiện nay H đã bỏ trốn, chưa làm việc được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60H1-263.05 là xe do bà Võ Thị Kim Tiếng (là mẹ của Huỳnh Châu T) đứng tên sở hữu, khi bị cáo T lấy xe mô tô đi mua ma túy thì bà Tiếng không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt: Bị cáo T, bị cáo Đ mỗi bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy các bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng thời gian từ ngày 25/02/2020 đến ngày 27/02/2020 tại ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Châu T và Lê Minh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Mathamphetamine có khối lượng 2,1656 gam thì bị Lực lượng Công an xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Như vậy, có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của các bị cáo Huỳnh Châu T và Lê Minh Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội; các bị cáo là đồng phạm ở mức độ giản đơn, nhưng có xét bị cáo T là người chủ động đưa tiền nhờ bị cáo Đ đi mua ma túy và có một tiền sự, nên cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo Đ có nhân thân tốt để xem xét khi quyết định hình phạt cho từng bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 395/KLGD-PC09 ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Huỳnh Châu T cho Lê Minh Đ.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Châu T, Lê Minh Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Châu T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.

- Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong số 395/KLGD-PC09 ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2020.

Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Lê Minh Đ nộp lại 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Huỳnh Châu T cho bị cáo, để nộp ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Châu T và Lê Minh Đ mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

